

Bản án số: 372/2019/HSST
Ngày: 07/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thu Lan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Hề

2. Bà Trần Thị Bích Vân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương – Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông
Trần Võ Thắng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H mở
phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 495/2019/HSST ngày 11/9/2019
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4308/2019/QĐXXST-HS ngày 19/9/2019
đối với bị cáo:

DVM; giới tính: Nam; sinh ngày 15/11/1995 tại Thành phố H; dân tộc:
Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nơi thường trú: Số
184/3/6B14 NX, Phường 26, quận B, Thành phố H; chỗ ở: Số 220/42 NX,
Phường 26, quận B, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12;
con ông DVB và bà TTLN, chưa có vợ con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/6/2017, bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H áp
dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai
nghiện ma túy bảo trợ xã hội Phú Văn.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/3/2019, tại Trại tạm giam Chí Hòa Công an
Thành phố H (có mặt).

Bị hại: Ông YSH, sinh năm: 1988, quốc tịch: Hàn Quốc.

Địa chỉ lưu trú: Phòng A10901, chung cư I, phường AP,
Quận Y, Thành phố H (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H, các tài liệu
có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt
như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 12/3/2019, DVM điều khiển xe máy hiệu Wave biển số 59V3-102.66 lưu thông trên đường Hai Bà Trưng hướng từ đường Lý Tự Trọng về đường Lê Thánh Tôn. Khi lưu thông đến trước nhà số 113 Hai Bà Trưng, phường Bến Thành, Quận 1 thì M quan sát thấy ông YSH (sinh năm 1988, Quốc tịch Hàn Quốc) đang đi bộ trên lề đường theo chiều ngược lại, trên tay cầm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S8, M nảy sinh ý định cướp giật điện thoại di động của ông YSH, M liền vòng xe lại chạy trên lề đường, áp sát vào bên phải dùng tay trái giật điện thoại di động của ông YSH rồi tăng ga bỏ chạy, thì ông YSH nắm бага xe kéo lại làm M và xe bị ngã, chiếc điện thoại bị rơi xuống đường. Cùng lúc có ông Nguyễn Đoàn Tiến và ông Nguyễn Văn Luân là cán bộ đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 1 đang tuần tra phát hiện bắt giữ M cùng vật chứng giao cho Công an phường Bến Nghé, Quận 1 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, DVM khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 3048/KL-HĐĐGTS ngày 23/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 Plus 64 Gb, số imei: 355238083091048 trị giá là: 6.350.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 354/CT-VKS-P2 ngày 04/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố bị cáo DVM về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo DVM đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố.

Bị hại ông YSH có văn bản xác định không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin vắng mặt khi Tòa án xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo DVM về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; về tình tiết giảm nhẹ: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo DVM từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù giam. Về vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo M 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4, 01 nón bảo hiểm màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 biển số 59V3-102.66.

Bị cáo DVM không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo DVM đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, biên bản xác minh, vật chứng thu giữ ... nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 12/3/2019, tại trước nhà số 113 Hai Bà Trưng, phường Bến Thành, Quận 1, DVM sử dụng xe máy hiệu Wave biển số 59V3-102.66 làm phương tiện cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 Plus 64 Gb của ông YSH đang đi bộ trên lề đường thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo rất liều lĩnh, bị cáo đã dùng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm, lợi dụng sự sơ hở của bị hại cướp giật tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 Plus 64 Gb, trị giá là: 6.350.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố để xét xử bị cáo về tội danh “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo sợ, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển văn hóa du lịch, làm giảm niềm tin của người nước ngoài đối với Việt Nam nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng thì mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại. Với các tình tiết trên, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông YSH đã nhận lại tài sản và có văn bản xác định không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tang vật vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4, 01 nón bảo hiểm màu đen của bị cáo M, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo M;

- 01 biển số 59V3-102.66 là biển số giả, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo DVM phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo DVM 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2019.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị cáo M 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4, 01 nón bảo hiểm màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số 59V3-102.66

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 12/20 ngày 07/10/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố H).

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Dương sự; (2)
- Trại giam PC81B (1)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CATP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thu Lan